

THƠ

# LY-CÔNG

## BÀN CỬ SOẠN LẠI

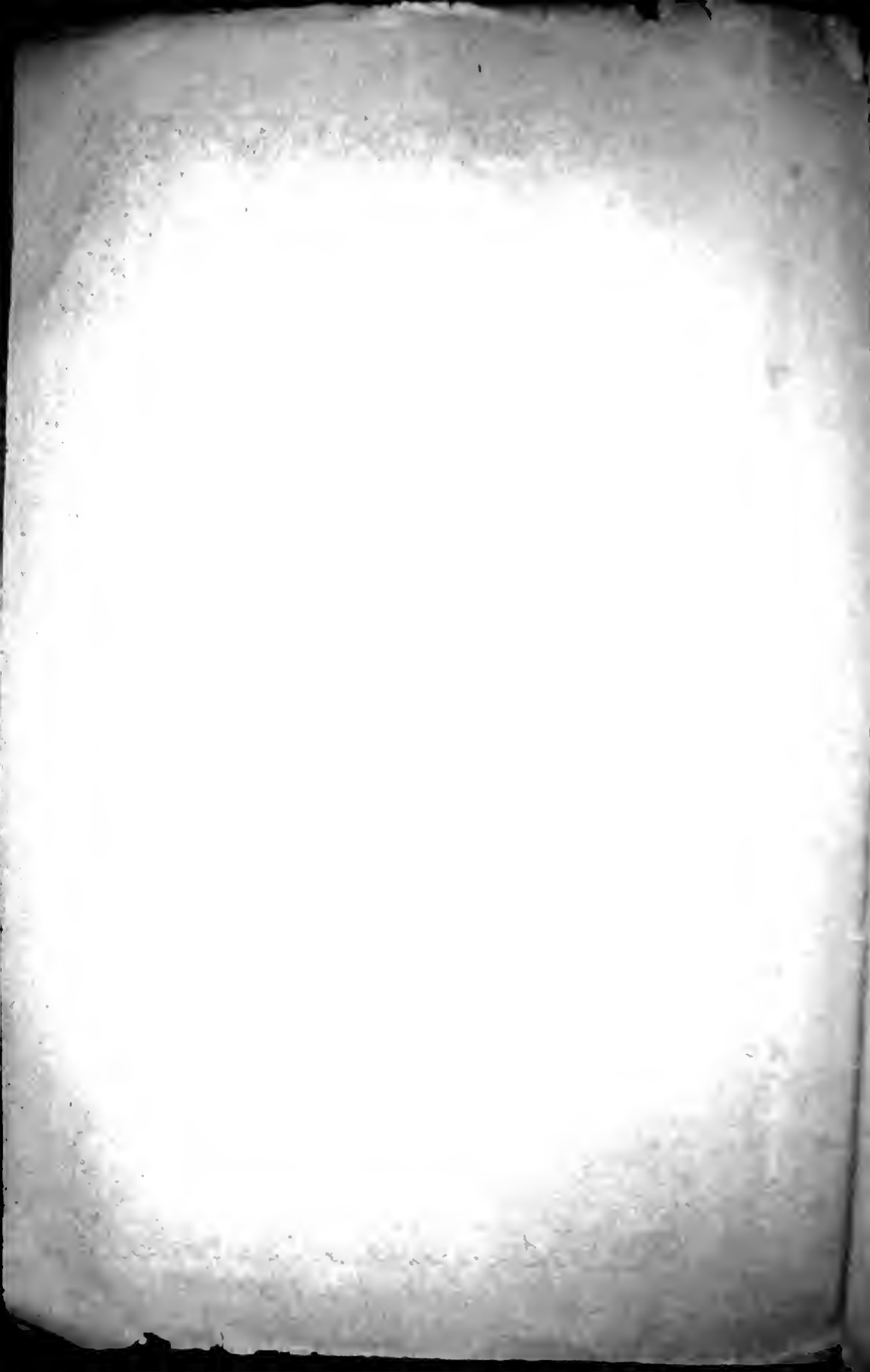
NGƯỜI SOẠN :

Nguyễn Văn

CHỦ BÀN :



Thầy người cũ nhà Hồ-Vương  
Phải còn đòi tách Thị-Hương cho tiền



# THƠ' LÝ-CÔNG

Thừa nhân cầm bút chép ra, Sử ghi một quyển đề mà ngâm nga.  
Gầm trong thế sự người ta, Tuần-huần thiên-địa khéo mà đổi xoay.  
Xem qua sử sách đông tây, Lý-Công tích cũ rất hay thay là.  
Cỏ quan Thừa-tướng quốc-gia, Đã cao tước phẩm thêm mà giàu sang.  
Lòng thành cầu nguyện Thiên-hoàng, Ăn chay năm dặt mọi dằng từ bi.  
Vái cùng trời đất chứng tri, Cho sanh nòi giống nam nhi con hiền.  
Tắc lòng thấu đến Hoàng-thiên, Rày dà thọ nhén toại nguyên lâm thay.  
Đến khi nở nhụy huê-khai, Rõ ràng nam-tử nhi-hải đẹp xinh.  
Trong tay cầm quyền sách kinh, Ông bà Thừa-tướng lòng sinh nghi ngờ.  
Tuy là con trẻ còn thơ, Khôn ngoan sẵn tánh nào khôn như ai.  
Mười năm nuôi dưỡng công dày, Ông bà Thừa-tướng đến ngày hồi quê.  
Lý-Công dạ ngọc ừ-ê, Lụy châu ướt áo trăm bề đắng cay.  
Bà con thân thích chẳng ai, Tấm thân vất-vả khổ thay những ngày.  
Buộc lòng đành chịu ăn mày, Đành cam hành khất cho hay nghiệp đời.  
Nhâm lúc Đế-vương con trời, Trị vì thiên-hạ nơi nơi an bình.  
Ái-nữ công-chúa đẹp xinh, Ra khỏi lòng mẹ nhìn đã rõ thay.  
Xuyến vàng cầm sẵn trong tay, Mặt hoa da phấn mây ngải môi son.  
Linh vua truyền trước bệ-đơn, Sai làm dài các sơn son thiếp vàng  
Phòng cho công-chúa thừa nhân, Xem hoa hứng cảnh rảnh rang con buồn.  
Ngày ngày ở chốn tòa chương, Cung phi mỹ nữ thường thường hầu bên.  
Mười tuổi công-chúa đã nên, Muốn cho hay chữ vua trên lo lường.  
Lời vàng phán giữa trảo đàn, Sai chọn một kẻ văn-chương đủ đường.  
Cỏ nàng tên gọi Thị-Hương, Con quan Tri-phủ mà hường thiếu-niên.  
Chữ hay nổi tiếng thuyền quỳên, Sáu-thao ba-lược vẹn tuyền sử kinh.  
Đem vào nạp giữa sân trình, Từ đây dạy học bên mình công-nương  
Con vua Bửu-Tượng quốc-vương, Ngày dùng vật thực liền thường một quan.  
Năm tiền mỗi bữa rõ ràng, Thị-Hương thọ lãnh tiền ban dền rồng.  
Nhắc qua con người Lý-Công, Xin ăn khắp hết tây đông xóm làng.  
Cần rằng nào có thờ than, Thảm thương thân phận cơ hàn sớm trưa.  
Trải qua những nỗi nắng mưa, Cỏ may đóng khổ lời chừa chân tay.  
Trên đầu đội nón cỏ may, Đi đã đến chợ ăn mày nuôi thân.  
Thị-Hương xem thấy kẻ hàn, Nhơn sao bộ tướng khải dân lạ kỳ.  
Rồng vàng bao phủ từ vi, Hào-quang sáng sửa một khi trên đầu.  
Thị-Hương nhìn sững đây lâu, Tức thì bước đến cúi đầu chào vua.  
Rằng đây là chốn quê mùa, Ở đâu mà đến thân vua thăm vầy ?  
Lý-Công nghe nói kinh thay, Họa kia nàng nở veo rày cho tôi.

Cộng mua với Ngọc-Lan. 21/12/55

ngày 18/10/1955

gió 2"

Batal

Phận này nghèo khổ cục côi, Ân xin bừa bữa qua hồi vận suy.  
Nàng đành nhạo háng lăm chi, Nếu vua đầu đến hẳn vì nước này.  
Thị-Hương quì gối thưa rày, Quả là lời thất phan ngay vua tàn.  
Kia trên đầu chiếu hào-quang, Lại thêm tán bạc rõ ràng gần bên.  
Ngày nay phải đọa chịu liên, Thế nào sau cũng ngồi trên ngai vàng.  
Gặp thời thì sẽ vinh vang, Đặng cao tước phẩm ngang hàng đế-vương.  
Bốn tiền tôi nguyện xin nhường, Vua hãy tạm dụng theo đường uống ăn.  
Cũng là duyên nợ có căn, Lý Công trong dạ vô ngàn cảm ơn.  
Nghĩa kia tạc dạ đầu sơn, Cấm người rộng rãi giúp cơn đói lòng.  
Thật là ơn tợ non sông, Ghi xương khắc cốt tấm lòng nghĩ riêng.  
Thị-Hương còn có một tiền, Mua đồ xong xã hung liền về dinh.  
Nào ai có rõ sự tình, Đồ ăn thiếu hụt chỉ mình biết thôi.  
Cổ bàn đầu đó dọn rồi, Công-chúa bên mới ra ngồi dùng cơm.  
Công-chúa liền hỏi thiệt hơn, Quả mấy gian trá khi lớn chẳng sai.  
Năm tiền mua những món này, Vật thường mi dám đem rày ta ăn.  
Tội này đừng có ăn năn, Giết người cũng đáng dặng răn thi-ti.  
Thị-Hương đầu cúi chơn quì, Cho thừa mọi nỗi thác thì cũng ưng.  
• Công-chúa rằng ta làm ăn, Vậy mi mau khá phan trần cho mau.  
Thị-Hương bầm lại đuôi đầu, Tổ tường nhắc lại trước sau mọi lời.  
Kể bần xem thấy thương ôi, Bốn quan tiền nợ thật tôi cho người.  
Lý-Công hình tướng khác đời, Rõng châu dưới cẳng trên thời hào quang.  
Chắc là đúng bực cao sang, Tội tình phải đọa cơ hàn một khi.  
Công-chúa nghe nói ngại nghi, Bảo rằng người khá kêu người vào đây.  
Nếu mà có quả lời này, Thì ta làm phước tội này thứ dung.  
Thị-Hương rất đổi lòng mừng, Ra thành gặp Lý thi chung cạm bẫy.  
Rằng : có Công-Chúa đòi ngài, Khá mau vào đến cho hay sự gì.  
Lý-Công nghe nói sầu bi, Rằng tôi nam tử, nữ nhi há gần.  
Thị-Hương rằng : người dạ cần, Chẳng chi mà hại xem phan lẽ nào.  
Lý-Công nổi gót theo vào, Vừa đến tới cửa trước sau chói lòa.  
Hào-quang chiếu khắp năm tòa, Sáng sủa khắp chỗ thật là lạ thay.  
Công-chúa mời hỏi Hương rày, Có sao người khá thuyết lai ta tường.  
Cửa cung đóng chặt tứ phương, Có nào sáng khắp phi thường thế ni ?  
Thị-Hương bầm lại một khi, Bởi có chơn mạng cung vi đã vào.  
Công-chúa nghe rõ âm hao, Lệnh truyền mở cửa xem nào quý nhân.  
Màng rỗng một bức ần thân, Người tua mau khá trần phan ta tường.  
Quê ngụ vậy chờ hà phương, Con nhà dân giả hay phường vương quan ?  
Rằng tôi ở tại Tống-dàng, Con quan thừa-tướng giàu sang một thời.  
Cha mẹ ruổi sớm qua đời, Bỏ tôi côi cục vậy thời hôm nay.  
Mới sanh có sách cầm tay, Thật lời tôi đã tỏ bày căn do.  
Công-chúa nghe rõ buồn so, Nghĩ suy dây lát hỏi dò lòng mình.

Hay là dây đỏ duyên tình, Cớ sao thấy gả dạ sinh ái hoái.  
Hoặc là trời định duyên hải, Nền mẹ nở nhụy ta tay có vàng ?  
Thấy nghèo thương xót cho chàng, Mỏ rương lấy gấm lòng nàng muốn cho  
May áo thước nào có đo, Lý-công mặt thử rất vừa vắn thay.  
Xong rồi Lý-công đi ngay, Ở đây nghiêm cấm trẻ chảy chẳng nên.  
Cám ơn từ giả hai bên, Lý-công ra khỏi tầm lên xóm làng.  
Trong mình nay sẵn bạc vàng, Lo bề đèn sách cơ hàn đã qua.  
Chẳng lâu nổi tiếng tài ba, Người người biết tiếng rất là thông minh.  
Thốt thời công-chúa riêng tình, Trong lòng ái-náy trong dinh hằng ngày.  
Hay là trời định duyên hải, Nền lòng tư tưởng hôm nay lạ thường.  
Bên sai tỷ-tắc công-nương, Mi tua tìm đến học đường Lý-gia.  
Lấy quyền sách nợ cho ta, Đem về xem thử nó là thẻ nao.  
Lý-Công cầm sách đem vào, Công chúa liền đọc trước sau giải phiền.  
Bên lấy xuyên ngọc tra, liền, Rằng cất vật đó thiên niên giữ gìn.  
Xuyên này có phép rất linh, Thần thông quản đại ai kinh cho hơn.  
Có phép tâu ăn dấu thân, Thật là báu vật trên trần chẳng hai.  
Mấy trăm mục vũ hầu đây, Ta thấy rõ họ, họ nào thấy ta.  
Muốn cho chàng thấy mặt hoa, E chàng đắm sắc bỏ mà sử kinh.  
Ráng mà lo lập công trình, Ngày kia sẽ hiệp ba sinh vợ chồng.  
Ta nay ăn mất lâu hồng, Đợi chờ một thuở mây rồng đó đây.  
Ban ngày chàng đến cung này, Ban đêm thi phải ra ngoài thành môn.  
Chẳng chợ chung chạ đêm hôm, Mấy lời dặn bảo khá ôm vào lòng  
Nuốc qua vương-phụ mỗi trông, Nhớ con công-chúa lâu hồng sang thăm.  
Quân-gia châu chực ngàn trăn, Các quan văn-võ lại thêm theo hầu.  
Lý-Công đương ở trên lầu, Bên hay có sự ăn thân dấu mình.  
Xuyên-vàng quả thật là linh, Chàng vừa cầm đến cất mình bay cao.  
Ai ai đâu có biết nào, Lý-Công giả vỏ khác nào chim bay.  
Sa xuống chỗ ngự vua rày, Bửu-vương thất vía mặt mày tái xanh.  
Trông là điềm chẳng phải lành, Trời sai thiên-sứ xuống thành dạy ta.  
Lý-Công đặt gối tàu qua, Tội đây vốn thiệt Lý-gia họ mình.  
Trong lòng sẵn có sử kinh, Lên dạy công-chúa công trình hôm nay.  
Tội vốn là kẻ ăn mày, Vưng lời công-chúa dám rày cải qua.  
Đức vua nổi giận thay là, Cầm cày bừa kira nhắm chàng phóng ngay.  
Rồng vàng phủ cả đồng tây, Khắp mình che đỡ gươm rày trùng đầu.  
Hào-quang chiếu sáng giầy lâu, Chối lòa dưới cẳng trên đầu Lý-công.  
Bửu-vương nư giận trần hồng, Nam-nhơn sao dám vào phòng nữ-nhi ?  
Dạy quán trời Lý tức thì, Bá quan thấy vậy mới qui tàu qua.  
Cũng bởi công-chúa lệnh ra, Kẻ này mới dám thật là ức oan.  
Bửu-vương nghe lời gián can, Truyền đòi công-chúa hỏi han chánh tà.  
Con ta tuổi mới mười ba Sao lòng lại biết nguyệt hoa như vầy.

Đức vua cấm gián lăm thay, Truyền quân phá hết đông tây lâu đài  
Chín từng dài các tốt thay, Nay đã đồ sập cho hay lệnh truyền  
Bao nhiêu thế nữ than riêng, Công-chúa đau xót lòng phiền vua cha,  
Hai hàng lụy ngọc nhỏ sa, Thị-Hương thêm những thiết tha vô hồi.  
Công-chúa rằng Thị-Hương ôi! Tại mầy nay chịu họa rồi còn chi  
Thị-Hương khuyên chớ sầu bi, Bởi tiên bị dọa vạ thì chẳng lâu,  
Áo quần bà đề nơi đâu, Tôi vào lấy hết mình âu thoát nạn.  
Tôi đã có kế khôn ngoan, Trường-sa chớ đồ dựng toan cả ba.  
Bình minh đã sáng ngày ra, Vua liền kêu bốn quan giả hầu nghe.  
Công-chúa tội nọ nặng nề, Nếu chầy ngày ắt người ché thêm cười,  
Mau tua vào chốn phòng tư, Bắt công-chúa nạp chớ từ thư dung,  
Bốn quan vào đến tại cung, Trước sau tỏ rõ thủy chung mấy lời.  
Công-chúa nghe nói rụng rời, Cầu xin can gián vạ thời vua cha  
Trước điện dẫn công-chúa ra, Vua xách bửu-kiếm toan mà giết con.  
Công-nương than khóc nỉ non, Bá quan tâu rồi vua còn chưa nguôi.  
Bốn quan thương xót sứt sùi, Tâu vua đề đó chúng tôi hỏi rành.  
Công-chúa còn hãy thơ xanh, Trốn đâu phòng sợ ngọn ngành tra ra.  
Bốn quan bèn mới hỏi qua, Vạ cùng họ Lý nguyệt-hoa khi nào.  
Công-chúa bầm tỏ trước sau, Thấy chàng đôi rách thuộc lâu sử kinh.  
Tôi mới cho đòi vào đình, Đặng mà dạy học ngoại tình có đầu.  
Vua nghe công-chúa lời tâu, Càng thêm nổi giận đỏ au mặt mày.  
Nếu mi chẳng có tình ngoài, Sao mi lại dám cho trai vào phòng.  
Truyền quân lột hết xiêm hồng, Căng ra giữa chốn sân rồng mà tra.  
Nhưng mà rộng ân trong da, Đỡ roi công-chúa xem đã tự nhiên.  
Lòng vua Bửu-vương chẳng hiền, Lệnh sai giết thát cho tiền chẳng tha.  
Công-chúa lụy ngọc nhỏ sa, Lụy mẹ ở lại con mà về quê.  
Chánh-cung Hoàng-hậu ử ẻ, Nhào lặn trước điện trăm bề đau thương.  
Cúi đầu tâu với Hoàng-vương, Lễ dàu giết thay công-nương cho đánh?  
Nhộn nhàng khắp cả trong thành, Tam-cung lục-viện chẳng lành tin sang  
Mấy trăm con mái kêu vang, Lạy lục cầu khẩn thiên-nhan dung tình.  
Chánh-hậu liền tỏ sự tình, Vàng ròng ba nén ai xin thưởng liền.  
Bốn quan làm văn tâu liền, Cầu khẩn thiên-tử lòng hiền thứ dung.

### VĂN GIÁN RẰNG:

«Hạ-thần lập gián, cầu lệnh thiên nhân.

«Bốn bề dặng an, chúa hiền tội thảo.

«Lám tôi dốc báo, nào nại công lao

«Khẩn cầu ước ao, chúa sanh nam-tử.

«Vô nam dụng nữ, sau trị bốn phang.

«Một nước dặng an, đời đời hưởng thọ

« Thơ ngây còn nhỏ, chỉ thị phù sanh.  
« Niền kỷ chưa thành, mong ơn xét lại.  
« Ấu nhi thơ dại, lầm lỗi nhưt phen.  
« Mong ơn bệ tiền, hải hà chi lượng.  
« Ngụ-thần đẳng trường, vạn vọng Hoàng-ân.  
« Dung mạng hoàng-thần, nhưt phen qui thất.

Vua xem văn gián gián thay, Rằng bốn quan lão thầy lay tội công.  
Nếu còn can gián sản rồng, Thì ta sẽ lấy phép công hành hình.  
Con ta nó đã ngoại tình, Thì ta phân xử cho mình chánh tà.  
Mười cây bửu kiếm đem ra. Với mười thớt tượng vậy mà đủ y.  
Bá quan trong dạ ai bi, Lịnh vua nghiêm khắc khó thì tâu qua.  
Tượng gương đem đến gian hà, Phải y lịnh trẫm truyền ra hành hình.  
Lý-công bầm nát thân mình, Công-chúa tượng xé vị tinh tội chung.  
Lịnh ra thất via nào nung. Công-chúa than khóc vô cùng thảm thay.  
Giã từ cung viện đông tây. Giã từ trào sĩ ngày rày thác oan.  
Trào thần đều thấy khóc than, Hai bên văn võ há quan thâm sâu.  
Lay mẹ ở lại hoàng lâu, Con dành một thác khó ầu mạng toàn.  
Nội trào lớn nhỏ lụy tràn, Cảm thương công-chúa thác oan ngày rày.  
Đã đành ly biệt ngàn ngày, Còn đau mà thấy dạng rày ra vô.  
Chín châu bốn biển nước nò, Nghe đồn liền đến đợi chờ xem qua.  
Ừng ừng khắp hết gần xa, Thiên trùng vạn điệp vậy mà đi xem.  
Chánh cung than khóc trong rèm, Ngày ngày đổ lụy đêm đêm lo rầu.  
Khóc lay quỳ gối bầm tâu, Mong ơn thánh đế cao sâu lượng tình.  
Bấy lâu công cán dưỡng sinh, Nỡ nào đành cắt ruột mình hay sao.  
Vợ chồng tuổi tác đã cao, Sanh đặng công chúa khác nào ngọc châu.  
Năm nay mười ba tuổi đầu, Bấy nhiêu khó nhọc trước sau cạn bày.  
Cưu mang chia tháng mười ngày, Nhịn ăn nhịn uống đắng cay trăm phần.  
Lẽ nào chẳng vị tinh án, Lại đành đoạn nghĩa hoàng thân như vậy.  
Thế mạng tôi chịu đổi thay, Nếu mà muốn giết, giết rày tôi đây.  
Bửu-vương nghe lời tỏ bày, Càng thêm nổi giận đuổi ngay ra đền.  
Nghe theo đàn bà nào nèn, Vợ loạn con giặc hai bên rối lòng.  
Bởi nghe theo khách má hồng, Trạ-vương mất nước, chớ nên gián lời.  
Chánh hậu phách lán rụng rời, Một trẫm con mắt lụy rơi theo hầu.  
Lịnh vua truyền trước sản châu, Lý-Công, công-chúa khá mau hành hình.  
Nhơn dân đi xem đồng tình, Người người nhỏ lụy bất bình lắm thay.  
Lý-Công, công-chúa hôm nay, Áo quần chẳng có để hình phơi thây.  
Phúc đầu mây ám đông tây, Trời thời văn vũ cho hay lạ đời.  
Lý-Công thấy rõ vậy thời, Mặt hoa công-chúa để lời thở than,



Phân tôi rách rưới cơ hàng, Thát nào có tiếc thương nằng chịu oan.  
Thật là đúng mực thương nhân, Vì tôi liên lụy tai nạn cho ai.  
Công-chúa bèn mời than dài, Thân thiếp dầu thát há nài tiếc chi.  
Nhìn chàng lụy nhỏ làm ly, Thương chàng vẫn sẵn chết thì uống thay.  
Giân-hà phúc đã đến rày, Vua liền ra lệnh cả hai chịu hình.  
Đốc voi đến xé thân mình, Chẳng dè voi thấy hải kinh cấm dầu.  
Các loài cầm thú dáu dáu, Đều tụ đủ mặt ra diềm sâu bi.  
Cỏ cây rừng động một khi, Cá thời biển lội xếp vị hững hờ.  
[Ấm sóng hồ vào bờ, Giòng hà chuyển động bảy giờ lạ thay.  
Thủy-Tề tam-quan dả hay, Kinh-Ngư các loại sâu tây tắm lòng.  
Bữu-vương bèn trợn mắt rồng, Ta đây quyết một ai phòng cải qua.  
Truyền quân y thừa lệnh ta, Giục voi vào xé quan già gián cang.  
Lẽ nào vua giết cho đang, Dẫn mà có thát cũng cang hoài-hoài.  
Làm tôi hết dạ trung ngay, Vua mà có giết muôn ngày tiếng thơm.  
Bá quan liệu mạng nào sờn, Giân-văn vưng chúa thiết hơn tô bày.

VĂN GIÂN RẰNG :

- « Vì thần tận lực, hết sức phò vua.
- « Dựng nghiệp khai cơ, tôi ngay đốc báo.
- « Trên ngay huấn giáo, bốn biển xưng thần.
- « Trị an muôn dân, thương tôi xả-tắt.
- « Đánh nam dẹp bắc, loạn nghịch tiêu đầu.
- « Từ hải đảo đầu, an cư chúc thọ.
- « Con thơ tội nợ, xin thư nhưt phen.
- « Vạn vọng bề trên, cao minh dung mạng.
- « Thiên cao đẳng đẳng, địa hậu trùng trùng.
- « Xin thư hoàng-tôn, vô nam dụng nữ.
- « Để sau gìn giữ, nối nghiệp tiên-đường.
- « Giết thác công-nương, chúng tôi thể mạng.
- « Trông ơn chánh đoán, nhận lý ngu thần.— Nay gián.

**Bữu-vương** quyết một chẳng tha, Một hai phải giết con ta ngoại tình.  
Bèn truyền đem chục grooms linh, Bẩm thầy họ Lý hành binh tội kia.  
Hào-quang chiếu sáng muôn tia, Vua thấy thất sắc hồn lìa khỏi thân.  
Vua bèn đứng ngó trần trần, Nếu mà chẳng giết-bang lân chề cười.  
**Rằng** : ta có còn gái hừ, Danh ó xử tiếc khó tư vị tình.  
Nhưng mà ta cũng dung sinh, Cả hai đây khỏi xử mình thì thôi.  
Bá quan hết gián cang rồi, Bèn lo sắm sửa thả trôi giòng hà.  
Mời đem công-chúa về tòa, Nàng bèn quì lạy vậy mà ân thâm.  
Công-nương lụy ngọc nhỏ dầm, Cúi đầu bái biệt riêng thăm khóc than.  
Mẹ tôi ở lại trào dâng, Bốn òng ráng dạ mọi đảng giúp cho.



Phận tôi nhi-nữ há lo, Quê người đất khách làm no sá gì.  
Tách dậm từ giã cung phi, Từ hết hoa thảo vậy thì lời phân.  
Ta mà lỗi đạo hư thân, Thì bầy đũa nở chào mừng chúa xuân.  
Ta đây thú tiết trọn phần, Thì bầy chó nở tỏ trần trước sau.  
Trăm hoa ở tại vườn đào, Dường như thấy vậy mà đau đớn lòng.  
Đến mùa chẳng nở một bông, Trăm hồng ngàn tia nay không trở màu,  
Giã từ vua cha ở triều, Trị vì thiên hạ đâu đâu an hòa.  
Vua rằng : mau khá đi ra, Thân mấy tao gả cho má Lý-Công.  
Làm vua chó khá trở lòng, Đi cho khuất mắt chó mong trở về.  
Lý-Công, công-chúa theo kẻ, Cả hai đều bỏ xuống bệ thả trôi.  
Chánh-hậu than thở hỡi ôi ! Ruột như dao cắt vô hồi xốn xang.  
Hai bên vắn-vó đôi hàng, Bên làm lễ tạ thánh-hoàng đèn nhang.  
Tức thì xô bệ xa dang, Trôi đến bãi cát Trường-sa giang-hà.  
Thị-Hương ngồi đợi thiết-tha, Thấy bệ công-chúa trôi ra giữa giòng.  
Lấy làm đau dạ xót lòng, Đánh liều nhảy xuống giữa giòng thả trôi.  
Lý-ngư xem thấy vậy thời, Kê-lưng liền đỡ giữa khơi đem vào.  
Chung bè mừ ỉg biết là bao, Ba người đủ mặt trước sau vui vầy.  
Thị-Hương bèn mời cắt dây, Mổ trôi họ Lý ngày rày thành thoi.  
Cắt áo chia cho ba người, Kéo mà lửa thề hồ người thay là.  
Bè trôi theo giữa giòng hà, Tư bề trời nước rất là hiểm nguy.  
Chan chan trời nắng vậy thì, Khát nước nhưng biết lấy gì giải lao.  
Nước mặn, khó nổi uống vào, Công-chúa chi xiết âu sầu thảm thương.  
Thị-Hương lấy áo hứng sương, Chờ tới vắt áo uống sương ba người.  
Than cùng trời đất phúc dư, Bè tấp vào bãi kiếm người xin ăn.  
Nếu không khó nổi toàn thân, Chắc là một thác vô ngần thiết tha.  
Lòng thành thấu đến Diêm-la, Lý-ngư bèn mời tàu qua sự tình.  
Rằng : có ba người tội hình, Bửu-vương chẳng giết dung sinh đây bề.  
Hôm nay nước mặn tư bề, Lại thêm dạ đói thảm thê thay là.  
Thủy-tề nghe thấu thiết-tha, Truyền cho phàm thực cả ba đỡ lòng.  
Nào là chả phụng khó lòn, Món ngon vật lạ hồng-trần có đâu.  
Ba người trôi nổi đã lâu, Gần một năm chần giòng sâu giữa vời.  
Phúc đâu bề tấp vô bờ, Lạc-loài đến xứ Hung-nô lạ lùng.  
Bèn lấy tranh cỏ che lùm, Ba người nương náu vô cùng khổ thân.  
Thị-Hương hành-khất xa gần, Đi xin bữa bữa tảo-tần hôm mai.  
Công-chúa khuyên Lý-Công rày, Chẳng dừng buồn dạ thiếp nay trọn lòng.  
Nguyễn cùng thiên-địa chi công, Đây đó kết nghĩa vợ chồng nương nhau.  
Nhưng mà chờ vội đầu giao, Nguyệt hoa nán đợi lúc nào hồi hương.  
Lý-Công bao nỗi đau thương, Rằng : vui chi đó theo phường gió trăng.  
Công-chúa lòng rất an bằng, Thiếp thề một dạ xích-thằng keo sơn.  
Chàng lo sử sách là hơn, Đói no thì có Thị-Hương lo giùm.

Xương thầy dạ thiếp thủy chung, Thiếp xin lập quán cầm cung bán hàng.  
Ngày ngày thiếp liệu ca xang, Trước là đón khách qua dăng tiền cho.  
Sau là thầu đến trào-đó, Cha thiếp tỉnh ngộ triệu lại mình về.  
Bà quan gần chốn thâm quê, Nếu mà biết đặng tin về chẳng sai.  
Lý-Công bèn nói lời này, Nàng thì mặc ngọc chắc rày khó thay.  
Sợ e có kẻ đắm say, Hường nhan quyến luyến, mấy ngày tình ưa.  
Xứ này tham quan chẳng vừa, Nếu mà nịch ái sớm trưa khó gln.  
Chẳng nghe Lý-Công phận mình, Thành-dương lập quán, sắc sinh ca dờn.  
Mấy hôm thiên hạ khắp đồn, Rằng : có tiên-nữ có thôn xuống phàm.  
Quả là tài sắc lưỡng toàn, Hình dung cốt cách rõ ràng tiên-nga.  
Nô-vương nghe đồn thay là, Truyền quân xe giá cho tồ hăng hoi.  
Đặng tiếm tiên-nữ xem coi, Tam quân rần rộ ngựa voi sảng sàng.  
Quán-trung Nô-vương đã sang, Bước vào xem thấy hăng tàn tiên dung.  
Nô-vương bèn hỏi thủy chung, Công-chúa tỏ nỗi kiết hung mọi lời.  
Rằng : tôi quê ở xa dời, Đến đây buôn bán vậy thời mấy hôm.  
Chồng tôi họ Lý ngồi trong, Chuyên nghề thương mãi khắp trong nước này  
Nô-vương nghe nói khen thay, Vàng ròng một nén thưởng tài dờn ca.  
Lui chơn liền bước trở ra, Trở về cung nội thiết tha tấm lòng.  
Tư tư tưởng tưởng má hồng, Riêng tình rày đã mặn nồng rồi đây.  
Liền đòi các quan vào đây, Lý-Công phải giết bỏ thấy an lòng.  
Đặng ta phải dạ ước mong, Ái-ân vợ gã ai phòng cản ngăn.  
Nhắc qua Thị-Hương xin ăn, Bồng đầu trời lại tôi tâm phủ thương.  
Thị-Hương trong dạ lo lường, Đánh tay quạt chỉ âm dương đoán liền.  
Thốt thôi lụy nhỏ liên miêng, Biết rằng : họa gởi đeo liền bên lưng.  
Lập tức trở bước trông chừng, Về nhà nói lại mọi đường rõ phân.  
Bà ôi ! chắc phải khổ thân, Nô-vương lòng quyết ái-ân cùng ba.  
Toan mưu giết thác Lý-gia, Còn tôi bị cột rừng già khổ thay.  
Công-chúa nghe rõ sầu tây, Kêu trời rách đất thầu rày cho tôi.  
Lý-Công rằng : chẳng nghe lời, Lập quán nên mới họa rơi cho mình.  
Thị-Hương than khóc liên thình, Bối bà buôn bán mới sinh ra vây.  
Tuy bà bửa tiếng một ngày, Ngàn năm nào có đổi phai lòng này.  
Công-chúa chi xiết sầu tây. Dè đâu ra đến nỗi này hay sao ?  
Lòng ta mong trở về trào, Thì nguyên cùng đó gởi trao thân này.  
Hay đâu tay họa đến đây, Cam đành một thác nào ai đổi dời.  
Tóc mây cắt vẫn cho rồi, Thị-Hương đau đớn vô hồi thương thay.  
Cùng liều cắt tóc ngan vai, Cả ba than khóc vẫn vai cùng nhau.  
Phúc đâu lại có sứ trào, Ra lệnh lập tức cho mau lên đường.  
Lý-Công thúc thủ vô phương. Sục sùi lụy nhỏ lòng dường dao đâm.  
Sách vàng lấy ra tay cầm, Trao cho Công chúa để làm vật tin.

Công-chúa đưa xuyên cửa mình, Cho chàng họ Lý, giữ gìn lòng ghi.  
Sứ vua bắt Lý-Công đi, Đem vào nạp chốn đơn trì Hung-vương.  
Giết người nó đã liệu phươg, Gan công mật cóc thì thường hại nhau.  
Ngọc-hoàng soi xét phạm trần, Thấy đã tỏ rõ Hung thần tà gian.  
Biết người tiên đọa mắt nân, Bền sai tiên-nữ giải oan cho chàng.  
Gan công mật cóc đổi sang, Ra làm linh đờc trào-dàng nào hay.  
Lý-Công uống vào hôm nay, Hào-quang chói khắp đồng tây rõ ràng.  
Nò-vương tức giận thêm càng, Cầm gươm mà nhắm mình chàng phóng ngay.  
Nhưng mà rồng vàng phủ vảy, Gươm kia đâu chạm mình này đờc cho.  
Nò-vương lòng rất dỗi lo, Truyền đem ra chém thử coi thể nào.  
Giao cho giám sát tại trào, Ngày mai thì quyết khai đao chẳng chầy.  
Giám-sát họ Cao thật rầy, Làm quan tả-trưởng hằng ngày bên vua.  
Sanh đặng một trai nghiệp thừa, Cao-Vân tên đặt nghề ưa học hành.  
Lại thêm tâm tánh hiền lành, Tuổi vừa hai tám nổi danh tại trào.  
Hào-quang chiến sấu trên đầu, Lại thêm tán bạc trước sau tỏ tường.  
Lý-Công rõ là đế-vương, Cao-Vân xem thấy lòng thương động tình.  
Bền cùng cha mẹ phân minh, Con đây xin quyết liều mình thay cho.  
Cao-ông nghe rõ cặng do, Trách sao con chẳng riêng lo thân mình.  
Con người trời kẻ lịch xính, Lý đâu con lại bỏ mình thịt xương.  
Vân rằng: con biết mọi đờng, Nhưng mà từ tiết danh gương trên đời.  
Thất mà danh rạng chói ngời, Thất mẹ đặng vảy cha thời trung vua.  
Nghe con lòng rất chát chua, Buộc lòng nên phải làm vừa lòng trung.  
Tức thời liền mở gông cùm, Thay Vân trời lại vô cùng xót xa.  
Trời ôi ! có thấu cho ta, Ruột mình, mình cắt thật là đau thay.  
Ngọc-hoàng thương kẻ trung ngay, Liền sai Tiên-nữ rước rầy trung nhơn.  
Cao-Vân còn xót toàn thân, Cầm gươm mổ ruột trăm phần tự nhiên.  
Đem về vàng trước bệ tiền, Nò-vương vội vã vàng tiền thưởng ban.  
Giám-sát lãnh vàng hồi loan, Giả thương họ Lý thất oan thay là.  
Đến nha chỉ nỗi thiết tha, Khóc cùng họ Lý vảy mà tỏ phân.  
Lý-công con biết cho chãng, Cao-Vân thế mạng lòng bằng thất thay.  
Ngày này toàn vẹn cả hai, Cao-Vân cải tánh khác rầy khi xưa.  
Vây con tầm học cho vừa, Mai sau thi đờ chẳng thua con người.  
Củi đầu từ tạ phước dư, Bạc vàng cho đó tầm sư học hành.  
Thị-Hương là gái trung thành, Nếu nàng có thất làm lành cha chôn.  
Xong rồi chơn bước dập dờn, Đi gần sáu tháng cô-thôn hầu gần.  
Bữu-vương nước ấy đề chân, Cải tên cải họ thôn-lân biết nân.  
Sách đèn kinh sử dồi dào, Ngày đêm siêng sáng phòng đào tập văn.  
Nhắc qua công-chúa nhốt cãm, Ngày đêm luống những khóc thầm riêng than.  
Nò-vương muốn bắt tay nàng, Truyền quân dọn dẹp phòng loan mọi đờng.  
Lại biểu sạ ướp, xỏg hươg, Đàng hoàng đâu đó Nò-vương bước vào.

Đoái xem thấy khách má đào, Lửa tình đã cháy đồn đảo ái-An.  
Công-chúa liền mới lời phân, Hoa tàn nhụy rữa trăm đường lợt phai.  
Nô-vương rằng : sự bao nài, Miếng lòng nàng thuận duyên hải cùng ta.  
Thị-Hương nước mắt chan hoà, Ngày đêm theo giũ bên bờ rời dàu.  
Rằng : bà khá nhớ nghĩa sâu, Đồi ta thà thất trước sau vẹn tình.  
Nô-vương thấy vậy bất bình, Bắt đầy Hương-thị xa dinh trong rừng.  
Tấm lòng chỉ xiết buồn khuôn, Ba người ba ngã vô chừng léo von.  
Công-chúa cầm tại lầu son, Đêm này sầu tuổi bao mòn mặt hoa.  
Vợ chồng nghĩa nặng thay là, Nàng xin tang chế cho chàng Lý Công,  
Vua rằng : ta đây cũng cớ đồng, Cầm quyền thiên hạ má hồng xứng duyên.  
Công-chúa nào người dạ phiến, Trách mình nặng nghiệp tiền khiến **nợ đời**.  
Dậm chơn xuống đất kêu trời, Mắng rằng : một lũ ác đời Hưng-nô.  
Giết chồng đoạt vợ hiếp cô, Thật là ác đức, thật vô tâm rày,  
Nô-vương bị mắng giận thay, Liền nhốt cớ : chúa nhận rày xuống sông.  
Long-vương bèn hội công đồng, Sai binh lập tức đến phòng cử an.  
Tư bề nước mặn chan chan, Cũi đồng nhận xuống nói ngan thân mình.  
Vua dạy đem trở về dinh, Ta đây ra sức hành binh biết oai.  
Cho mi giũ vẹn duyên hải, Đánh thời nát thịt máu rày tuông rơi.  
Rất là thảm thiết bởi ời, Lắc tai, lắc mũi, chắc thời hai chơn.  
Tóc thời cạo trọc sạch trơn, Nào ai có biết là chơn dung nàng.  
Đem ra bỏ tại giữa đàng, Nhơn dân trông thấy đều than ngậm ngùi.  
Kẻ qua người lại tới lui, Đồng tiền bác gạo cho nuôi thân nàng.  
Đặt bày ra tại giữa đàng, Vái hôn họ Lý cùng nàng hưởng cơm.  
Lý-Công này **nợ** này dươn, Cò linh xin chớrog của đơn ngày rày.  
Vái hôn Hương-thị hôm nay, Phách quẻ xêu lạc đến đây lậm dưng.  
Ruột trường đòi đoạn nào nững, Hai hàng lụy **ngộ** vô cùng tuôn rơi.  
Chế tang họ Lý vậy thời, B : năm đã đứng lăm lời khóc than.  
Đoạn này Bửu-vương thiên-nhạ, Vườn hoa xem kiển lòng càng sầu bi.  
Trăm hoa thì chẳng thiếu chi, Nhưng mà chẳng nở trót thì mấy xuân.  
Cảnh xưa lòng chúa huân, Nhớ đến ái-nữ tấm thân dài dàu.  
Nhớ con lòng dạ thêm đau, Nóng giận một lúc đến sau biết lăm.  
Chánh-hậu ruột nát gan bầm, Nhớ con ngày những khóc thắm riêng than.  
Lầu nay trót mười đông trắng, Biết đâu tiếm kiếm dạ càng ủ ê.  
Sân rồng Bửu-vương lời phê, Ai tầm công-chúa đem về tráo-dô.  
Bạc vàng ước phẩm ban cho, Công thần văn võ lời phò tở bay.  
Chắc là cá nuốt mất thây, Còn đâu cho đến hôm nay mà tìm.  
Bửu-vương lụy ngọc tuôn dãi, Con ơi ! con hỏi ! chất thắm lòng sâu.  
Lời văn phán giữa sân châu, Con trai chẳng có biết hầu làm sao.  
Lập hội kén chọn anh hào, Tán-khoa ai đáng đứng dẫn ban cho.  
Xạ gần khắp hết chư nhọ, Băn vàng chiếm dặng nhường cho trị vì.

Chính tuần vọi vọi vậy thời, Khi vua ăn giá ngôi trời kể thay.  
Khắp châu, khắp quận đông tây, Chư-sĩ ứng-cử hôm nay cũng nhiều.  
Lý-Công thân phận chích chiêu, Cao-Vân đổi tánh may chiều tập vắn.  
Tiếp đồn khắp hết gần xa, Chẳng liên ứng cử đêm thán đến trường.  
Vật cùng nhứt nguyệt xót thương, Khoa này nhứt nguyệt lo phương đứng đầu.  
Những lời thệ hải bấy lâu, Xuyên vàng nắm giữ có đầu bạc tình.  
Trạng-nguyên mà dặng về mình, Họ Cao đáp ngồi toàn sinh những ngày.  
Thiên-tùng nhưn nguyên cho hay, Cao-Vân nay đã trót tài hơn ai.  
Chức Trạng rày đã về tay, Vua yêu dân mến vinh thay con người.  
Vườn hoa còn đỏ tốt tươi, Nhụy vàng chẳng nợ đợi người cổ nhân.  
Mào vàng đai ngọc vua ban, Lại thêm yêu quí trăm quan kính vi.  
Vua thấy quốc-trạng một khi, Lòng vua trực nhớ vậy thi công nường.  
Phải chỉ công-chúa tại đường, Thi trẫm gả Trạng tào-khương an bề.  
Rưng rưng nước mắt n-è, Càng nhớ công-chúa càng tê tái lòng.  
Lịnh truyền giữa chốn sân rồng, Lén chọn gái sắc khá phổng đem dâng.  
Con quan thừa-lương vương thân, Bấy lâu dưỡng-tử vua trân trọng nường.  
Thật là đúng bực hồng-nhan, Mặt l-à da phấn xem càng lịch xinh.  
Cùng Trạng tỏ hết sự tình, Muốn gả cho đó ba-sinh duyên hải.  
Quốc-trạng đặt gối tàu bày, Vinh qui bá-tổ sẽ hay việc này.  
Vội chi cái sự trước mai, Thông thả sẽ tình gặp rày làm chi.  
Hung-nô ngận dậm một khi, Tội quyết đến chốn chùa tiên bị đầy.  
Nếu mà Hung-nô đưa tài, Biền tàu hoàng-thượng định ngày tấn binh.  
Vua đã nghe rõ đẹp tình, Ban cho hai họ tấn binh bằng ngàn.  
Hung-nô sai đạo binh lang, Đem ra chống cự nào an dân tình.  
Cao ông nghe rõ trong dinh, Khen cho họ Lý giữ gìn lòng ngay.  
Bèn với Ngò-vương tỏ bày, Cầu vua truyền lịnh nhượng tài Trạng-nguyên.  
Hàng đầu xếp giáp còn hơn, Nước mình bảo hộ Trạng-nguyên an bề.  
Nghe lời vua rút binh về, Hàng đầu đầu đó tư bề lạng trang.  
Cao dinh Trạng-nguyên liền sang, Tiệc trà sẵn sẵn bữa vui thay.  
Trạng-nguyên tạ ơn cao dày, Chuyện trò phỉ dạ cả hai vui mừng.  
Ngày nay vinh hiển mười phần, Cao ông thấy Trạng buồn khuân thay lòng.  
Quốc-trạng thuyền rồng dựa nưon, Mấy vòng quân tướng phó trương mấy vòng  
Trạng-nguyên có phép thần-thông, Bèn chỉ thuyền rồng binh rẽ làm hai  
Lén chọn Trạng đến hệ-giai, Khắp cùng tầm kiếm nghiêng tay nghe dò  
Tam-cung lục-viện lần mò, Kiếm cùng khắp cả thơ phòng Hung-nô  
Còng-chúa nào thấy buồn so, Nửa đêm tầm tối rặng dò đường đi.  
Thanh-dương thành mở đến thì, Quyết lòng tầm kiếm một khi bận hiên.  
Nhắc qua thăm thương chúa-tiên, Thân hình rất xấu lòng phiền nào nguôi.  
Mũi tay bị lắt trơn truì, Tầm thân nay đã dập dùi trần ai.

Rày đi hành-khất tối ngày, Vải bó rách rưới thấm thay cơ hàn.  
Xin dâng nhiều ít mua nhan, Vải cùng họ Lý lòng nàng thủy-chung.  
Dầu anh thác xuống Âm-cung, Chứng tri cho thiếp vận cùng hôm nay.  
Lý-Công nghe rõ đau thay, Trời ơi ! Công-chúa dọa đầy thế nì.  
Tấm lòng chi xiết sầu bi, Sút suối lụy nhỏ vậy thì thâm hâu.  
Vội vàng muốn tỏ trước sau, Việc mình mọi nỗi đuôi đầu phân tằng.  
Nhưng sợ hàng phố họ hay, Dẫn lòng đến hỏi khá bày sạ duyên.  
Nhơn sao nàng lại khóc phiền, Khá tua tổ vey nỗi niềm âm hao ?  
Dọn cơm dưới đất cơ nào, Công-chúa nghe hỏi càng đau đớn lòng.  
Rằng : tôi vất vả long-dong, Chồng tôi thêm nỗi mạng vong những ngày.  
Tang chồng cắt tóc đến vai, Người muốn rõ chuyện tôi nay làm gì.  
Trạng-nguyên giả dạng một khi, Rằng : tôi thầy bói nhơn đi qua đàng.  
Bồng đầu tôi mới thấy nàng, Trong lúc thuở vẫn dài than sự tình.  
Công-chúa lòng rất thâm mừng, Xin thầy làm phước coi dùm cho tôi.  
Trạng-nguyên bèn thốt mấy lời, Ta coi tướng đó vận thời rất may.  
Nàng chờ nội trong ngày mai, Ấc là Quốc-trạng triệu sai nàng về.  
Công-chúa nghe nói mọi bề, Lê đầu mà lại chẳng chê phận hèn.  
Người là tốt phẩm trào-dàng, Đả cao danh vọng giàu sang ai bì.  
Phận này chẳng đủ từ chi, Về trào ắt tiếng thị phi chê cười.  
Giã thầy tôi phải tầm phao, Chính e người bắt không đàng khó thay,  
Trạng-nguyên trong dạ sầu tấy, Vội vàng liền hước gót hải trở lui.  
Đêm khuya trời lại tối thui, Tư bề vẫn vẽ khúc nói ai tương.  
Sáng ra giữa chốn bệ đường, Trạng-nguyên giả bộ phân diêm chiêm-bao.  
Rằng : thấy một thần vóc cao, Mảo vàng thể bạc y bảo tốt xinh.  
Kêu ta phân hết sự tình, Bảo ta thời đến chợ đình kiếm rày.  
Vợ ta nay ở chốn này, Mũi tay không có khác nào như xưa.  
Tay chơn cụt hết nào chừa, Trên mặt có chữ nhà vua khắc đây,  
Lời thần thì chắc linh thay, Phiền cùng văn-võ chợ rày đến nơi.  
Trước là tìm kiếm vợ ta, Sau nữa cho biết khúc nói xứ này.  
Dập điều quân-sĩ đầy đầy, Nghiêm trang vòng lọng sánh tài đế-vương  
Nửa giờ đến chợ Thanh-dương, Dập điều thiên-hạ chật đường vui thay.  
Công-chúa còn nằm nào hay, Thở than thân phận châu mây lụy rơi.  
Trạng-nguyên rày đã đến nơi, Chỉ cùng tướng-sĩ vậy thời vợ ta.  
Lời thần mách bảo thật là, Truyền quân may vòng đem ra thuyền rồng.  
Rưng rưng nhỏ giọt lụy hồng, Mừng thay rước dặng hoàng-thân đem về  
Công chúa than khóc thậm thay, Lạy ông tể kế hân nhơn ăn mày.  
Ông người tước phẩm cao thay, Thiếu chi quốc-sắc dụng rày bần-nhơn.  
Công chúa tỏ thiệt thừa hơn, Cúi đầu xin lạy Trạng-nguyên dung tình.  
Tội đầu nào có lịch xinh, Người vàng dầu dấm dựa mình gối rơm.  
Trạng-nguyên lòng rất toại dưng, Phu-thê sum hiệp sánh hơn ngàn vàng.  
Bấy lâu cách mặt hai đàng, Rày đã phĩ bấy hồng-nhan yên-hung.  
Trăm-quan trong dạ lạ lùng, Nào đâu có rõ thi-chung mọi đều.



Thăm chế ông Trọng dụng yên, Làm chỉ những việc trở trên thay là.  
Thuở nay trước phẩm trào-ca, Có nào đánh chịu hiệp hòa bản-nhơn.  
Bầu-bàn, thiệt-thiệt hơn-hơn, Trọng-nguyên nhưt dạ nào sờn lòng đau.  
Trọng bên truyền lệnh quân thân, Lui binh trở lại cùng nhau lên đường.  
Canh khuya vẫn về bốn phương, Trọng-nguyên mới hỏi công-nương lời nấy.  
Chồng nàng thác đã bấy chầy, Có nào nàng eut chơn tay như vậy ?  
Trước sau nàng khá tỏ bày, Đặng tôi nghe thử kéo hoải lòng nghi ?  
Công-chúa tỏ thật một khi, Chồng tôi đã thất vậy thì ba đồng.  
Đề tôi thăm khổ lòng-dong, Ra thân hành-khuất dỏi lòng ấu xin.  
Trọng-nguyên nghe hắng sự tình, Hai hàng lụy nhỏ bố-kính là đây.  
Bèn lấy xuyên vàng cầm tay, Trước sau tỏ nhỏ hôm nay những lời.  
Anh đây Lý-Công nàng ơi, Em là công-chúa con thời Bửu-vương.  
Từ ngày dỏi ngã chia phương, Biết bao là khúc đoạn trường cho thân.  
Bởi anh em khổ trăm phần, Vì anh em mới cơ bản thế nì.  
Cần nguyên bài tỏ vậy thì, Công chúa chưa chắc ngại nghi trong lòng.  
Nếu mà chàng thật Lý-Công, Khá tua nhất lại dục trong hân tào ?  
Trọng-nguyên nhỏ lụy hai hàng, Rằng : gây nên chuyện bởi nàng Thị-Hương.  
Thấy tôi nghèo khổ lòng thương, Cho tiền nên mới có đường vẫn lại.  
Nàng bảo tôi đến hằng ngày, Đặng mà giảng sách dạy thêm cho nàng.  
Hay đâu họa phút liền mang, Vua cha gặp gỡ chịu oan tội hình.  
Rằng : đây cùng đó ngoại tình, Làm cho nhục thể trào-dinh quốc gia.  
Bắt anh cùng nàng khảo tra, Đến sau đây dọa vậy mà thả trôi.  
Linh đình sống dập gió dổi, Trên bè dỏi khác khúc nôi tổ tướng.  
Đến lúc mà gặp Nô-vương, Mới là xa cách tại trong đeo mình.  
Nếu mà nàng còn ngại tình, Xuyên-vàng xem thử giữ gìn bấy lâu.  
Nghe xong giọt lệ thấm bàn, Rằng : bị giết thát có sao dặng về ?  
Nô-vương sầu độc rất ghê, Tưởng là mạng đó khó bề toàn thân.  
Trọng-nguyên rằng có người ăn, Họ Cao thể mạng vô phần xót thương.  
Lại cho tiền hạc theo đường, Nhờ đó anh mới tìm phương học hành.  
Đến kỳ vua chọn tài lành, Anh ra ứng-cử bản danh tên đề.  
Công-chúa lòng ~~kh~~ ỉ ừ, Nhớ đến Hương-thị trăm bề chua cay.  
Non cao nàng đã bị đây, Sống thác nào hắng thăm thay tờ hiền.  
Nhắc qua Ngọc-hoàng để thiến, Công-chúa mắc nạn tam niên **mãng kỳ**.  
Lấy đơn linh-dược tức thì, Rời ngay công-chúa lành y thân vàng.  
Đâu đó lành đủ dằng hoàng, Hình dung tiên-nữ dung nhan như **thường**.  
Trọng-nguyên lòng muốn vầy duon, Công-chúa bèn mời mọi đường **thưa qua**.  
Bấy lâu vẫn mặt mẹ cha, Xin nán về chốn trào-ca muện gì.  
Hiệp hòa chồng vợ nhưt thi, Khỏi lo phân cách chi ly thiếp chàng.  
Trọng-nguyên bèn nói cùng nàng, Hãy viết thơ nhận gởi sau về trào.  
Cùng vua tỏ thật âm hao, Thử xem cha tính lẽ nào mà hay.  
Quân nhơn thơ đã cầm tay, Đường trường diệu viên đi ngay về trào.  
Các loài cầm thú lao xao, Đưa đón xừ-giã biết bao vui mừng.



Hạ-cầm kêu tiếng tung bưng, Thương-cầm lãnh lót vô cùng thanh tao.  
Hỗ-lang cây-cáo non cao, Cũng xuống cúi mặt mừng chào sứ-quân.  
Trượng tây ác thú xa gần, Mừng cho Công-chúa khỏi phần lao đao.  
Sứ-giả rày đã đến trào, Dưng thơ Công-chúa trước sau tàu bay.  
Bửu-vương lòng rất mừng thay, Đau lòng mà dặng thơ này của con.  
Trưởng là ái-nữ chẳng còn, Hay dầu cách trở nước non bấy chầy.  
Sai dòi chánh hậu vào đây. Trao thơ con trẻ vui thay tặc lỏng.  
Cũng ngỡ thần trẻ đã vong, Hôm nay còn sống nhờ trời hộ che.  
Bá quan tỵ hội chính tề, Đọc thơ Công-chúa gởi về trước sau.

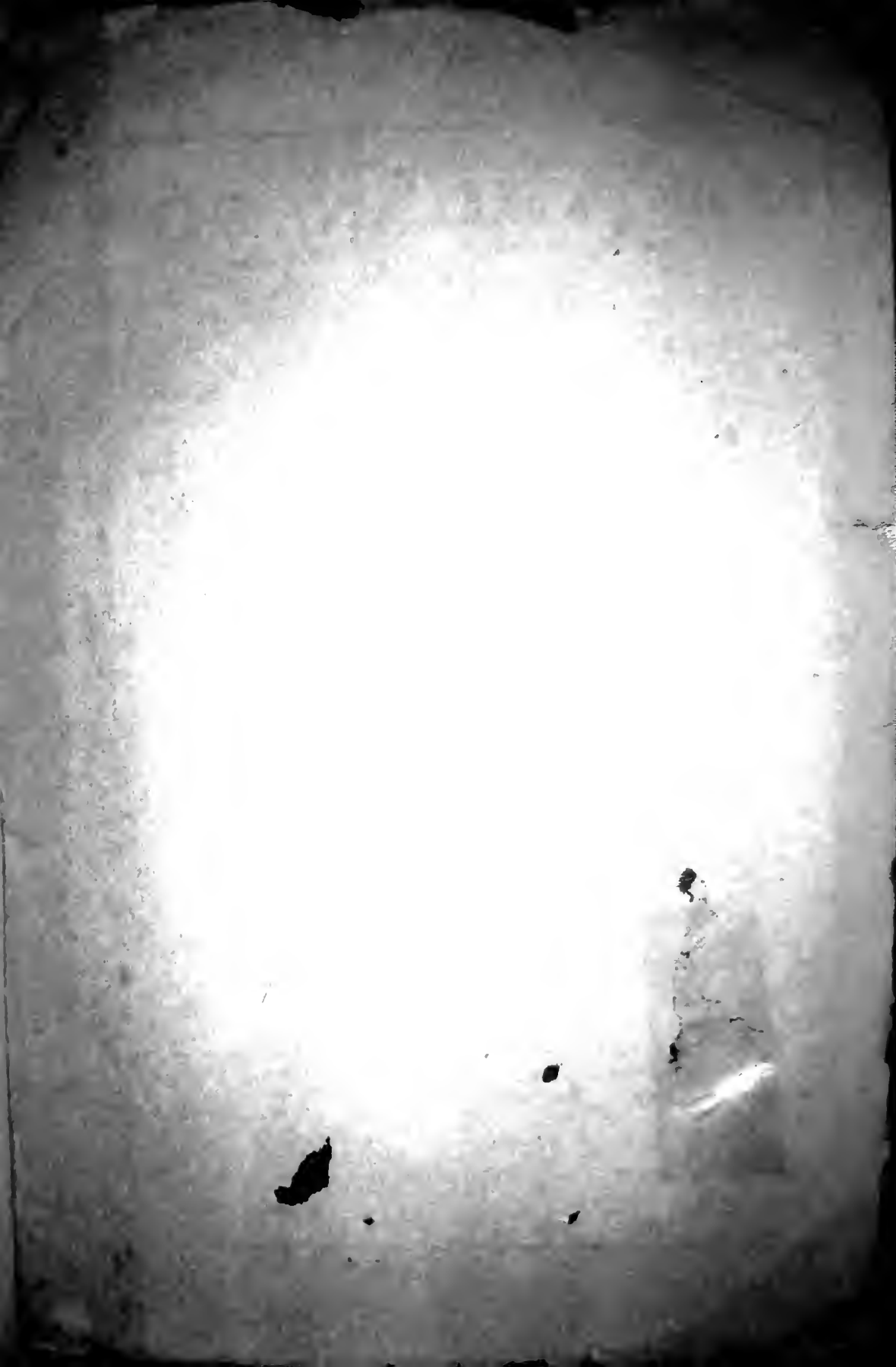
### THƠ RẮNG

Chúc phụ-hoàng bá bá, cầu mẫu hậu an-ninh.  
Kính bá quan liệt vị trào đình, đều dặng chữ thặng quờn tấn tước.  
Con tở bày sau trước, dặng vương-phụ hoàng tri.  
Trời sanh lời ra phận nữ nhi, mười ba tuổi xem như vàng ngọc.  
Bởi con lỡ trao duyên tơ tóc, nên hứa ngòn cùng gã Lý-Công.  
Cho phép chàng vào đến khuê phòng, thường ngày có giảng kinh dạy sách.  
Nào ai có hân tường hắc bạch, khiến phụ-vương biết rõ sự tình.  
Trong cơn cha đại nộ lời đình, trăm quan cũng khó bề can gián.  
Sự oan-ức dẫu trời có hã, đem dầy con giữa chốn Hà-giang.  
Trời giữa dòng lăm lức nguy nan, thêm dối khó tư bề trời biển.  
Bởi hậu phúc nên trời xui khiến, nhờ Thủy vương nuôi dưỡng qua ngày.  
Gần năm chầy đến nước Hung-nô, thần béo giết thêm bề nguy khốn.  
Hung-nô vương vốn trang đại ác, ái sắc con đình nội giam cầm.  
Còn lập thế giết chàng họ Lý, trời chẳng bỏ những người tài trí.  
Có Cao-Vân rất đáng kính vì, buộc lòng người thế chết một khi.  
Cho vàng bạc Lý-Công ăn học, Hung-nô muốn cùng con tơ tóc.  
Con chẳng đành than khóc ngày đêm, quyết như tâm chẳng khứng vầy dạn.  
Nên bị nó tay chơn chặt hết, tưởng con ấy thần con phải chết.  
Lắc mũi tai bỏ chốn thị trung, thử cho con khôn nổi khổ cùng.  
Khắp giữa chợ người người đều thấy, trời dặt chẳng bỏ lòng trung ngãi.  
Xui Lý-Công đỡ dặng Trang-nguyên, chàng sang dầy đáp ngãi báo ân.  
Tim con dặng đem về nuôi dưỡng, phước trời dặt rất nên thâm trượng.  
Nhờ phép liên thủ tác lại hườn, nghĩa mẹ cha có nghĩa nào hơn.  
Nên tâu hết sự dưng cha rõ, lòng hung bạo nó-vương hà bỏ.  
Cha cấp binh đến phạt báo hờn, dặng một dơi lông dạ bắt nhơn.  
Đầu cái lạy phụ-vương ỳ chuẩn. Nay thơ.  
Bửu vương xem thơ đã xong, Trong lòng rất giận sần rờng lịnh ra.  
Nô-vương hành hạ con ta, Thù kia oán nọ rất là thậm thay.  
Muốn cho hã biết thừa oai, Phen này ta quyết đua tài Nô-vương.  
Vua liền viết một hỏn-chương, Lịnh truyền sứ giả mau chẵn kịp kỳ.  
Lân bang chư quốc vậy thì, Triệu về giữa chốn đơn tri Bửu-vương.  
Luận bàn tỏ rõ mọi đường, Truyền bày yến tiệc, hũnh tương đãi dặng.

Theo ngôi chủ khách sẵn sàng, Đem việc chinh chiến luận bàn cùng nhau.  
Đều y nhưt lệnh cũ nào, Bình thủy binh hộ lao xao gươm cờ.  
Xuất binh rày đã đến giờ, Rầm rộ tướng-sĩ phát phơ đại kỳ.  
Dậm tràng nào có quân chi, Phúc đâu Nô-quốc vậy thời đến nơi.  
Nô-vương hay tin rung rờ, Binh mã ta ít vậy thời khó đương.  
Bửu-vương vây chặt bốn phương, Nô-vương thất phách tìm đường thoát thân  
Bỏ thành trả trộn theo dân, Tùy nhân nào có thêm phần nguy nan.  
Chư-ban xem thấy cười khan, Đồn binh hạ trại nghỉ an binh minh.  
Trạng-nguyên biểu tấu sự tình, Bửu-vương xem rõ phân minh phán rằng.  
Cao ông công lớn vô ngần, Cho làm chúa tể trị thành Hung-nô.  
Trong tay cầm hết cơ đồ, Chấn dân, nổi nghiệp Hung-nô trị đời.  
Lại truyền quân-sĩ tức thời, Lo lập miếu vô phượng thờ Cao-Vân.  
Người cùng quan Trạng đại ân. Thiên-niên cúng tế, phong-thần sắc ban.  
Trạng-nguyên tâu trước bệ vàng, Xin vua cho phép lên đảng Thành-dương.  
Phòng tâm Cao-lão trung-lương, Bởi người sợ giặc tâm phượng lánh nàng.  
Bửu-vương y-tấu vội vàng, Trạng-nguyên quân-sĩ lên đảng dò la.  
Cao ông cùng với vợ nhà Dẫn nhau tâu thoát vô mã rừng xanh.  
Than rằng : mình vẫn làm lành, Sao không gặp phước họa dành cho ta.  
Con ruột thể mạng ra ma, Con nuôi gặp giặc biết là thế nào ?  
Cao ông buồn thâm xiết bao, Lụy châu lã chã tâm bào đôi cơn.  
Đoạn này nhắc lại Trạng-nguyên, Cao-lão chưa gặp đến ơn dặng nào.  
Trạng-nguyên chẳng biết làm sao, Bèn kêu dân sự âm hao hỏi rày.  
Dân quê thấy Trạng-sợ thay, Rủ nhau chạy trốn khó bày lời đơn.  
Tạm kỳ nay đã đến non, Trạng-nguyên noi dấu đường mòn mà đi.  
Rầm rầm binh mã vậy thì, Cao-ông xem thấy liền qui thừa qua.  
Xin thương lấy chút thân già, Cầu ngài rộng lượng thứ tha dặng tồn.  
Trạng-nguyên xuống ngựa liền ôm, Cha ôi ! con nhớ nghĩa ơn ngàn ngày.  
Lý-Công là con hôm nay Cao-Vân thế mạng ơn dày lắm thay.  
Cao-Vân anh hỡi có hay, Dương-gian âm-phủ lòng này ( ) đau.  
Xin cha theo con về tráo, Phụ-vương trông đợi chẳng sao ngại lòng.  
Cha là người đứng đầu công, Lên ngôi chúa tể ngài rộng chấn dân  
Cao-ông nghe Trạng can phân, Lão mới nổi gót theo chân về tráo.  
Nhắc qua Thị-Hương non cao, Mười ba năm chân xiết bao nỗi phiền.  
Nàng là vốn cốt rồng tiên, Giả nhưn ngày tối thay phiên chầu hầu.  
Thị-Hương nào hết cơn sầu, Ngày đêm thương chủ ơn sâu thậm tình.  
Quân bao thảm khổ phận mình, Lý-Công, Công-chúa tử sinh lẽ nào.  
Giả-nhơn thường bữa hái đào, Làm đồ thực-phẩm đem vào Thị-Hương.  
Ngụ chốn rừng núi thâm thương, Da đen mặt nám chi nhường là than.  
Một hôm trời mát thừa nhân, Ra sân ngắm cảnh bốn phang ngó nhìn.  
Xây đài xem thấy thiên binh, Rộ rầm người ngựa muôn nghìn tướng quân.  
Lại có đủ mặt hoàng-thần, Rõ ràng Chánh-hậu muôn phần oai nghi.  
Cùng là lân quốc kiến vi, Đem binh dấy phạt vậy thì Nô-vương.

Phút đầu lạc ngựa bên đường, Chợt nhìn đã thấy tổ tường tam quán.  
Kiện vàng khiến tôi rần rần, Lại thấy quan Trang dừng chơn bên mình.  
Trang bèn đem hết sự tình, Nào là những khúc phân minh cùng nàng.  
Rằng nay có lệnh Thánh-hoàng, Chỉ sai đón rước tằm đàn đến đây.  
Lại có Hoàng-nương lầu tây, Trong lòng thốn thức cả ngày mỗi trông.  
Chánh-hậu nay ở nhà rỗng, Chờ nàng giáp mặt vẫn mong trông phùng.  
Vây nàng mau khá theo cùng, Kẻo mà nhọc dạ cứu-trùng hoài lâu.  
Thị-Hương giọt lệ thâm sâu, Giã từ cầm thú ơn sâu bấy chầy.  
Giã từ đất nước cỏ cây, Giã hết chồn khỉ lưng xây lên đường.  
Phút đà đến chốn Thành-dương, Xe rồng ngừng lại Công-nương ra chào.  
Năm tay liền mời dẫn vào, Một nhà sum hiệp xiết bao vui lòng.  
Cho hay « thiên-địa chi công ». Châu hườn hiệp phổ hết vòng truân chuyên.  
Công-chúa nay hết nỗi phiền, Thị-Hương thì đã toại nguyện bấy lâu.  
Sum vầy trò chuyện giây lâu, Công-chúa nhớ lại phép mẫu của tiên.  
Cam lồ nước huế diu huyền, Lấy ra mà rưới linh thiêng vô cùng.  
Thị-Hương nhờ phép rất mừng, Hình dung đẹp để toại ứng thay là.  
Đôi dạng nào khác tiên-nga, Mây lăm mắt phụng khéo là tốt tươi.  
Cao-lão tuổi gần sáu mươi, Cam-lồ liền rưới hóa người trẻ trai.  
Rưới cho hoàng-hậu kim giai, Thì già hóa gái nào ai dám bì.  
Trang-ngươn qui trước đơn trì, Lay cha con phải hồi qui nước nhà.  
Đôi hàng nước mắt nhỏ sa, Cha con bịnh rình vậy mà giây lâu.  
Linh truyền sấm sửa dầu đầu, Kéo bình trở lại lòng sâu chứa chan.  
Trải qua mấy dặm dăng tràng, Nước nhà rày đến nghỉ an bình tình.  
Bửu-vương phán giữa trào đình, Gia phong quờn tước rất vinh thay là.  
Lời vua liền mời truyền ra, Chon ngày kết nupt trẻ mà giao duyên.  
Động phòng hoa chúc phủ nguyên, Từ đây huê nở lê-viên đủ màu.  
Mừng thay yên ổn trong trào, Thử dân nhuần đức khác nào Thuần-Nghiên.  
Đến ngày Bửu-vương châu thiên, Trang nguyên theo chỉ thay phiên trị đời.  
Danh đồn khắp hết nơi nơi, Lý-vương cải hiệu một thời thung dung.  
Công-chúa lãnh chức chánh-cung, Thị-Hương thứ-hậu vô cùng cao sang.  
Thị-Hương sanh dặng tử-hoàng, Lý-Hưng tên đặt rõ ràng thân danh.  
Lý-vương án giá xa bầy, Lý-Hưng nổi nghiệp lên thẳng ngôi trời.  
Chánh hậu thứ-ậu qua đời, Lo bề an táng theo thời hoàng-gia,  
Cao-Vân hôn quế kia là 'Đầu non phẳng phất, đợi ba linh hồn.  
Gặp nhau liền tách đầu non, Nương mây về đến lầu son thiên-đình.  
Ngọc-hoàng bèn phán phân minh, Bốn hôn hết dọa phủ tình cha con.  
Xuyến-vàng quyền sách chỉ son, Khá tua giao lại chẳng còn giữ chỉ.  
Rõ ràng sử sách chép ghi, Ngon gian lấy đó vậy thì làm gương.  
Hiển trung tiếc nghĩa mọi đường, Hai bên gác tử tim phượng làm lành.

## CHUNG



# Nhà buôn. THUẬN - HÒA

84 Đường Tháp Mười (Cholon mới)

Giấy nói số 275

Thơ tu và bưu phiếu xin đề: TRẦN-VĂN-SỨ

## TÔNG PHÁT HÀNH:

Các thư thơ, tường hát bộ, bài ca, tiểu thuyết của nhà xuất bản Phạm-văn-Thỉnh.

### CÁC THƯ THƠ

- 1.- LỤC VÂN TIÊN
- 2.- PHẠM CÔNG CÚC-HOÀ 1 - II
- 3.- LÂM-SANH XUÂN-NƯƠNG
- 4.- THOẠI-KHANH CHÂU-TUÂN
- 5.- BẠCH-VIỆN TÔN-CÁC
- 6.- TÔNG-TỬ-VUU
- 7.- NANG ỨT
- 8.- CHÀNG-NHÁI KIẾN-TIÊN
- 9.- ĐƠN-HÙNG-TÍN 1 - II
- 10.- DƯƠNG-NGỌC
- 11.- THẠCH-SANH LÝ-THÔNG
- 12.- CON TẮM CON CẮM
- 13.- NAM-KINH BẮC-KINH
- 14.- TRẦN-ĐẠI-LANG
- 15.- LANG-CHÂU CÚI
- 16.- LÝ-CÔNG THỊ-HƯƠNG
- 17.- TRÒ ĐỒNG
- 18.- LÂM-SANH LÂM-THOẠI
- 19.- TAM TÔNG
- 20.- TRẦN-KINH KHỔ-CHUỐI
- 21.- NGỌC-CẨM NGỌC-KHỔ
- 22.- ÔNG TRUÔNG TIÊN-BUU
- 23.- MỤC-LIÊN THANH-ĐỀ
- 24.- CHIỀU QUÂN CỐNG HỒ
- 25.- TRẦN-SANH NGỌC-ANH
- 26.- NHỊ THẬP TỬ HIẾU
- 27.- Quan-Công phục Huê-dung-Độc
- 28.- LA-THÀNH TRÁC NGŨ-SƯƠNG
- 29.- ĐƯƠNG-DƯƠNG Trưng-Bản
- 30.- SÁU-TRỌNG HAI-ĐẦU
- 31.- SÁU NHỎ

- 32.- TÚY-KIỀU ĐỜI NÀY
- 33.- TÚY-KIỀU PHÚ
- 34.- VÂN-TIÊN CỜ BẠC
- 35.- HỒ XÂY LỬA
- 36.- HÁT VA HỒ GÓP
- 37.- TIẾT-GIAO ĐOẠT NGỌC
- 38.- TIẾT-CƯƠNG KHỞI NGHĨA
- 39.- PHỤNG-KIEU LÝ-ĐĂNG
- 40.- NĂM TỶ
- 41.- PHAN CÔNG
- 42.- QUAN ẨM THƠ
- 43.- ẨM TÌNH 1 - II
- 44.- CẦU HÁT ĐỐI ĐÁP
- 45.- CẦU HÁT HUÊ TÌNH
- 46.- CHUYỆN TIỂU LÂM

### THƠ HẬU (tiếp theo thư như)

- 47.- HẬU VÂN-TIÊN
- 48.- HẬU PHẠM-CÔNG CÚC-HOÀ
- 49.- HẬU LÂM-SANH XUÂN-NƯƠNG
- 50.- HẬU THOẠI-KHANH C. T.
- 51.- HẬU BẠCH-VIỆN TÔN-CÁC
- 52.- HẬU TÔNG-TỬ-VUU
- 53.- HẬU NANG ỨT
- 54.- HẬU CHÀNG NHÁI

(Chàng Tín loạn trào)

### TƯỜNG HÁT BỘ

- |                                 |        |
|---------------------------------|--------|
| TƯỜNG TAM QUỐC                  | 3 cuốn |
| SAN-HẬU (Ta-ôn-Đĩnh)            | 3 cuốn |
| TỬ LINH (Long, Lân, Quí, Phụng) | -      |
| PHONG BA ĐÌNH (Nhạc-Phi)        | 2 cuốn |

Văn Quốc-Ngo A. B. C. hiệu «CON CHÓ CON GÁ» học dễ hiểu hơn hết

Có bán đủ đồ Bazar, và đủ các thư cho học sinh cần dùng